TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2017/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 17 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2017/ TLST- DS ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965.

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Ông H ủy quyền cho ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964, địa chỉ: khu phố D, Thị Trấn E, huyện F, thành phố Hồ Chí Minh, nơi ở hiện tại: ấp G, xã S, huyện N, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968.

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã O, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Từ Thị Bạch T, sinh năm 1970.

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã O, huyện P, tỉnh Bến Tre. Bà T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968, địa chỉ cư trú: ấp M, xã O, huyện P, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn D và bà Từ Thị Bạch T đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền nợ vay là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Ghi nhận việc ông H không yêu cầu tính lãi suất với số tiền nợ vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Thời gian, cách thức trả: sẽ được thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông H phải nộp 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Ông D, bà T phải liên đới nộp 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Ông D, bà T tự nguyện nộp thay phần án phí của ông H. Do đó ông D, bà T phải liên đới nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) án phí.

Hoàn trả cho ông H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu số 0012637 ngày 12/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Chí Đức